

Số: 720 /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030 trong hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam

GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025) của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1181/QĐ-TTg ngày 01/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 3179/QĐ-BTC ngày 12/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2109/QĐ-BTC ngày 05/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch triển khai phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030 trong hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Trưởng Ban Tổ chức cán bộ, Trưởng Ban Tài chính - Kế toán, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Trưởng Ban Tuyên truyền và Hỗ trợ người tham gia, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Tấn Cận (để b/c);
- Giám đốc BHXH Việt Nam;
- Các Phó Giám đốc BHXH Việt Nam;
- Văn phòng Đảng ủy BHXH Việt Nam;
- Lưu: VT, TCCB (04b).





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030 trong hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam

(Kèm theo Quyết định số 720 /QĐ-BHXH ngày 26 tháng 8 năm 2026
của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

Căn cứ Quyết định số 1181/QĐ-TTg ngày 01/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua); Quyết định số 462/QĐ-TTg, 463/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”, “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước”; Quyết định số 2109/QĐ-BTC ngày 05/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030; Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo động lực thi đua mạnh mẽ, khơi dậy tinh thần đoàn kết, tự tin, khát vọng đổi mới sáng tạo, thống nhất cao về nhận thức và hành động của toàn thể viên chức, người lao động toàn hệ thống BHXH Việt Nam, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu, tinh thần chủ động, sáng tạo của viên chức và người lao động, quyết tâm hoàn thành ở mức cao nhất các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao giai đoạn 2026 - 2030.

- Tạo động lực thi đua phát triển bền vững các lĩnh vực trọng yếu gồm BHXH (bắt buộc và tự nguyện), bảo hiểm y tế (BHYT) và bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) gắn với chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động nghiệp vụ; giải quyết đầy đủ chính sách BHXH, BHYT, BHTN bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia, góp phần ổn định an sinh xã hội, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi đua của Bộ Tài chính, đóng góp thiết thực vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030 của đất nước.

- Thông qua Phong trào thi đua, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị quyết tâm hành động, gương mẫu đi đầu, tận tâm cống hiến, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Gắn phong trào thi đua với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị; lấy tiến độ, chất lượng, hiệu quả công việc, mức độ hoàn thành chỉ tiêu, sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo; kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Phong trào thi đua.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua phải được quán triệt xuyên suốt, triển khai thực chất, đồng bộ đến các đơn vị thuộc và trực thuộc BHXH Việt Nam với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả, tạo động lực, khí thế thi đua sôi nổi, thúc đẩy mỗi tập thể, cá nhân phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình, tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua và có giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Thi đua tích cực đề xuất, tham gia, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT và các chính sách, pháp luật khác có liên quan. Bám sát mục tiêu, quan điểm, định hướng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị; tổng kết, đánh giá thực tiễn thực hiện; chủ động nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT và các chính sách, pháp luật khác có liên quan; hoàn thiện quy trình nghiệp vụ tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia BHXH, BHYT nhằm đảm bảo quyền lợi người thụ hưởng và phù hợp với tình hình thay đổi của thực tiễn, góp phần đảm bảo an sinh xã hội bền vững cho người dân.

2. Thi đua đổi mới phương thức tổ chức thực hiện công tác thu, phát triển người tham gia BHXH, BHTN, BHYT.

- Đến năm 2028, phấn đấu đạt khoảng 54% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH; khoảng 41% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN; đạt 97,76% người dân tham gia BHYT.

- Đến năm 2030, phấn đấu đạt khoảng 60% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH; khoảng 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN; đạt 100% người dân tham gia BHYT.

3. Thi đua thực hiện tốt công tác giải quyết, chi trả các chế độ BHXH, BHTN, bảo đảm chi trả đầy đủ, kịp thời, đúng người hưởng, đúng chế độ, đúng số tiền, đúng thời gian; phối hợp chặt chẽ với cơ sở khám, chữa bệnh đảm bảo quyền lợi, chế độ, chính sách của người tham gia BHYT. Tăng cường phối hợp với các bộ, ngành, cấp

ủy, chính quyền địa phương và các tổ chức liên quan trong tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng quỹ BHYT; đẩy mạnh các giải pháp phòng, chống và ngăn ngừa hành vi gian lận, trục lợi quỹ BHXH, BHTN, BHYT.

4. Thi đua đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong toàn hệ thống BHXH Việt Nam; phát triển hạ tầng số, nền tảng số, hệ thống thông tin theo hướng hiện đại, đồng bộ, liên thông, hoạt động ổn định, an toàn và hiệu quả. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung, thống nhất, đầy đủ, chính xác, kịp thời; tăng cường quản trị, chuẩn hóa, làm sạch, kết nối, chia sẻ, khai thác và tái sử dụng dữ liệu; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu, tự động hóa và các công nghệ số mới trong quản lý, điều hành và hỗ trợ thực hiện nghiệp vụ BHXH, BHYT, BHTN; ưu tiên các bài toán có khả năng tạo ra sản phẩm cụ thể, nâng cao năng suất, giảm thời gian xử lý, nâng cao chất lượng dữ liệu và hiệu quả quản lý.

Gắn chuyển đổi số với bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu, nâng cao khả năng dự phòng, phục hồi và bảo đảm hoạt động liên tục của các hệ thống thông tin.

- Đến năm 2028, phấn đấu đạt:

+ 100% hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin của bộ, ngành, địa phương được rà soát, chuẩn hóa phương thức kết nối và thực hiện kết nối theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

+ Tăng tỷ lệ xử lý tự động hoặc bán tự động đối với các quy trình nghiệp vụ có đủ điều kiện; ưu tiên các quy trình có khối lượng giao dịch lớn, tính lặp lại cao.

+ Hoàn thành triển khai tối thiểu 02 bài toán trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu, tự động hóa phục vụ quản lý, điều hành và hỗ trợ nghiệp vụ; các sản phẩm triển khai phải có kết quả đánh giá hiệu quả thực tế.

+ Xây dựng, hoàn thiện nền tảng giám sát, tổng hợp và phân tích dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành, từng bước hình thành các bảng điều hành số phục vụ lãnh đạo các cấp.

+ Bảo đảm 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý được xác định, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin theo quy định và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn theo cấp độ.

+ Duy trì các hệ thống thông tin trọng yếu với mức độ sẵn sàng cao; tăng cường năng lực sao lưu, dự phòng, giám sát và ứng cứu sự cố, bảo đảm hoạt động liên tục của các dịch vụ số của BHXH Việt Nam.

- Đến năm 2030, phấn đấu đạt:

+ Phấn đấu 100% dữ liệu có khả năng chia sẻ được cung cấp, khai thác thông qua các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu theo quy định, hạn chế tối đa việc trao đổi dữ liệu thủ công, trùng lặp.

+ Đẩy mạnh tự động hóa quy trình nghiệp vụ, phấn đấu phần lớn các khâu kiểm tra, đối chiếu, xác thực dữ liệu có quy tắc rõ ràng và đủ điều kiện kỹ thuật được hỗ trợ xử lý tự động.

+ Hình thành và đưa vào sử dụng thường xuyên các nền tảng phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo phục vụ dự báo, hỗ trợ ra quyết định, phát hiện bất thường, phòng ngừa gian lận, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

+ Xây dựng môi trường làm việc số đồng bộ, trong đó các hoạt động quản lý, điều hành, xử lý công việc và báo cáo chủ yếu được thực hiện trên môi trường số; dữ liệu từ các hệ thống nghiệp vụ được khai thác trực tiếp để phục vụ quản trị, hạn chế báo cáo thủ công.

+ Bảo đảm các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của BHXH Việt Nam được vận hành theo mô hình an toàn, hiện đại, có khả năng phục hồi, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu và hoạt động liên tục.

+ Từng bước hình thành BHXH số, trong đó người dân, người lao động và doanh nghiệp có thể thực hiện phần lớn các giao dịch với cơ quan BHXH trên môi trường số theo hướng thuận tiện, minh bạch và giảm thời gian, chi phí thực hiện.

5. Thi đua đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên môi trường số.

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; đổi mới, nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Ứng dụng công nghệ thông tin và các nền tảng số để hỗ trợ cải cách thủ tục hành chính, công khai, minh bạch quá trình giải quyết hồ sơ, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp theo dõi trạng thái xử lý, đánh giá chất lượng phục vụ; giảm thời gian, chi phí và số lần người dân, doanh nghiệp phải trực tiếp thực hiện giao dịch với cơ quan BHXH.

+ Đến năm 2028, phấn đấu chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với việc thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT ở tất cả các tiêu chí, các địa bàn trên phạm vi toàn quốc đạt trên 90%.

+ Đến năm 2030, phần đầu chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan BHXH ở tất cả các tiêu chí, các địa bàn trên phạm vi toàn quốc đạt từ 95% trở lên.

- Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở khai thác, sử dụng dữ liệu số; thực hiện nguyên tắc không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan BHXH khai thác theo quy định. Phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến; tăng tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận, xử lý và trả kết quả trên môi trường điện tử; tăng cường giao dịch điện tử, thanh toán và chi trả không dùng tiền mặt theo quy định.

+ Đến năm 2028, phần đầu chi trả thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả chế độ BHXH, BHTN đạt 97%.

+ Đến năm 2030, phần đầu chi trả thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả chế độ BHXH, BHTN đạt 99%.

6. Thi đua quản lý, phân bổ, thúc đẩy giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030; chuyển đổi xanh, năng lượng bền vững; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện hoạt động đầu tư các quỹ bảo hiểm bảo đảm an toàn, bền vững và hiệu quả.

7. Thi đua đẩy mạnh và đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền và nâng cao chất lượng công tác tư vấn, giải đáp, hỗ trợ người tham gia theo hướng chuyên nghiệp và hiện đại, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng trọng tâm, trọng điểm, đa dạng, linh hoạt, phù hợp với đặc điểm từng vùng miền, phong tục tập quán, truyền thống văn hóa, tâm lý từng nhóm dân cư; chú trọng phát huy ưu thế của các hình thức, phương pháp truyền thông hiện đại, đa phương tiện, bảo đảm người dân có thể tiếp cận tốt nhất mọi thông tin về chính sách BHXH, BHYT để người dân, người lao động và doanh nghiệp hiểu rõ lợi ích, vai trò, ý nghĩa, sự cần thiết của chính sách, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, đạt sự đồng thuận cao, góp phần tiến tới BHXH, BHYT toàn dân.

- Đến năm 2028, phần đầu: 100% chủ trương, chính sách BHXH, BHYT, BHTN có tác động trực tiếp đến người dân, người lao động và doanh nghiệp được tuyên truyền thống nhất, đồng bộ, kịp thời theo định hướng từ Trung ương đến địa phương; 100% người dân, người lao động và doanh nghiệp khi tương tác đến Hệ thống chăm sóc khách hàng đa kênh của BHXH Việt Nam được hỗ trợ, tư vấn, giải đáp về chính sách BHXH, BHYT, BHTN; 100% viên chức, người lao động làm công tác truyền thông tại BHXH tỉnh, thành phố và BHXH cơ sở được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn về BHXH, BHYT, nghiệp vụ tư vấn, giải đáp chính sách, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và sản xuất sản phẩm truyền thông số.

- Đến năm 2030, phần đầu duy trì 100% các chủ trương, chính sách mới, nội dung chính sách BHXH, BHYT, BHTN có tác động trực tiếp đến người dân, người lao động và doanh nghiệp được tuyên truyền kịp thời; 100% người dân, người lao động và doanh nghiệp khi tương tác đến Hệ thống chăm sóc khách hàng đa kênh của BHXH Việt Nam được hỗ trợ, tư vấn, giải đáp về chính sách BHXH, BHYT, BHTN; 100% viên chức, người lao động làm công tác tuyên truyền tại BHXH tỉnh, thành phố và BHXH cơ sở được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu kiến thức BHXH, BHYT, nghiệp vụ tuyên truyền, tư vấn, giải đáp chính sách và kỹ năng quản trị nội dung số, truyền thông hiện đại.

8. Thi đua tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo chủ trương của Đảng, Nhà nước và chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả đội ngũ viên chức, người lao động; thực hiện phân cấp, phân quyền rõ ràng, thực chất, gắn với trách nhiệm người đứng đầu; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực; xây dựng đội ngũ viên chức hệ thống BHXH có bản lĩnh chính trị, năng lực, uy tín, chuyên nghiệp, tận tụy, trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

9. Thi đua nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ, giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH, BHYT, BHTN; xây dựng đội ngũ làm công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ giàu kinh nghiệm, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; thường xuyên rà soát, đổi mới nội dung, phương pháp kiểm tra, kiểm toán nội bộ theo hướng trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chủ động khai thác và phân tích dữ liệu nhằm phát hiện dấu hiệu sai phạm.

- Đến năm 2028, phần đầu đạt 100% các cuộc kiểm tra, kiểm toán nội bộ thực hiện đúng kế hoạch, đúng quy định, đảm bảo tiến độ, chất lượng; 100% kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, kiểm toán nội bộ được theo dõi, đôn đốc thực hiện; 100% khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền được tiếp nhận, phân loại, giải quyết đúng thời hạn, quy trình.

- Đến năm 2030, phần đầu duy trì 100% các cuộc kiểm tra, kiểm toán nội bộ và khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền được thực hiện, giải quyết đúng quy định, đúng thời hạn, bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch; 100% kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, kiểm toán nội bộ được theo dõi, đôn đốc thực hiện có hiệu quả.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với tập thể

+ Chủ động tích cực đề xuất, tham gia, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT và các chính sách, pháp luật khác

có liên quan; chủ động xây dựng các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

+ Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua có hiệu quả, thiết thực; tham mưu hoàn thành, hoàn thành vượt mức các nội dung, chỉ tiêu thi đua thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; hằng năm hoàn thành, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác của Bộ Tài chính, BHXH Việt Nam và các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hằng năm của đơn vị;

+ Kết quả ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phải gắn với sản phẩm, kết quả đầu ra cụ thể; ưu tiên các sáng kiến, giải pháp đã được áp dụng, đánh giá hiệu quả trong nâng cao năng suất, chất lượng công việc; giảm thời gian, chi phí xử lý; nâng cao chất lượng dữ liệu, hiệu quả quản lý hoặc chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

+ Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực, tài sản công;

b) Đối với cá nhân

- nỗ lực, chủ động, sáng tạo, hằng năm hoàn thành, hoàn thành vượt mức nhiệm vụ được giao (được đánh giá, xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên);

- Có sáng kiến, giải pháp (được cấp có thẩm quyền công nhận) hoặc sản phẩm cụ thể, hiệu quả (là cá nhân trực tiếp tham gia hoặc chủ trì xây dựng văn bản) trong công tác tham mưu xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN; phát triển người tham gia; quản lý thu, giảm chậm đóng; giải quyết, chi trả các chế độ; quản lý, sử dụng an toàn, hiệu quả các quỹ; cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số”.

- Tích cực hưởng ứng phong trào thi đua; tận tụy, trách nhiệm, chủ động phối hợp và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có đóng góp thiết thực về công sức, trí tuệ, sáng kiến, giải pháp hoặc cách làm hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng công việc, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cải thiện chất lượng phục vụ, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của đơn vị và của hệ thống BHXH Việt Nam.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Hình thức khen thưởng

- Khen thưởng sơ kết

+ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

+ Bằng khen của Bộ Tài chính;

+ Giấy khen.

- Khen thưởng tổng kết

+ Huân chương Lao động;

- + Cờ Thi đua của Chính phủ;
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- + Cờ Thi đua của Bộ Tài chính;
- + Bằng khen của Bộ Tài chính;
- + Giấy khen.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng có hiệu lực tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

c) Số lượng khen thưởng: BHXH Việt Nam sẽ hướng dẫn cụ thể sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030; tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong năm 2028 và tổng kết vào năm 2030.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, BHXH các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong triển khai Phong trào thi đua. Hằng năm, xây dựng chương trình công tác, xác định rõ các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể đối với từng lĩnh vực; phân công nhiệm vụ cho từng tập thể, cá nhân theo nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian và rõ kết quả. Thường xuyên kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Gắn kết quả thực hiện Phong trào thi đua với kết quả hoàn thành nhiệm vụ chính trị, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân và trách nhiệm của người đứng đầu.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các đơn vị, công chức, viên chức và người lao động về mục đích, ý nghĩa, nội dung của Phong trào thi đua. Gắn tuyên truyền Phong trào thi đua với tuyên truyền về chính sách BHXH, BHYT, BHTN; phát triển người tham gia; cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

3. Chủ động phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng những tập thể, cá nhân có mô hình mới, cách làm hay, sáng kiến, giải pháp sáng tạo và thành tích tiêu biểu trong thực hiện Phong trào thi đua. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tuyên truyền, biểu dương và nhân rộng điển hình tiên tiến; tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm giữa các đơn vị và Cụm thi đua, tạo sức lan tỏa trong toàn hệ thống BHXH Việt Nam.

4. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua tại các đơn vị; định kỳ đánh giá tiến độ, mức độ hoàn thành từng mục

tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hạn chế; hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; điều chỉnh nội dung, chỉ tiêu và giải pháp phù hợp với thực tiễn.

5. Thực hiện khen thưởng chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng và tương xứng với thành tích; lấy kết quả, sản phẩm cụ thể và hiệu quả thực tế làm căn cứ chủ yếu để xem xét. Chú trọng khen thưởng viên chức và người lao động trực tiếp thực hiện nhiệm vụ; cá nhân có sáng kiến, giải pháp mang lại hiệu quả rõ rệt; tập thể có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, nổi trội.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, Giám đốc BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Phổ biến, quán triệt các nội dung của Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua tới toàn thể viên chức, người lao động tại đơn vị.

- Thủ trưởng các đơn vị thuộc BHXH Việt Nam: căn cứ Kế hoạch này để triển khai thực hiện phù hợp với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của đơn vị; hằng năm tham mưu phương án giao chỉ tiêu cụ thể cho BHXH tỉnh, thành phố.

- Giám đốc BHXH tỉnh, thành phố: căn cứ Kế hoạch của BHXH Việt Nam, xây dựng Kế hoạch triển khai phong trào thi đua trong đơn vị, hoàn thành trong tháng 9/2026 (*báo cáo qua Ban Tổ chức cán bộ*).

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp tham mưu Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai, thực hiện Phong trào thi đua tại đơn vị để Phong trào thi đua thực sự lan tỏa, đạt hiệu quả thực chất. Các cụm thi đua bổ sung kết quả thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hằng năm đối với đơn vị thành viên của cụm thi đua.

- Thực hiện đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua; căn cứ kết quả hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ để xem xét, lựa chọn, biểu dương, khen thưởng kịp thời theo thẩm quyền và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua.

- Định kỳ hằng năm, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua về BHXH Việt Nam (*qua Ban Tổ chức cán bộ*) vào tháng 11 và khi sơ kết Phong trào thi đua vào năm 2028 và tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2030 để tổng hợp báo cáo gửi Bộ Tài chính.

2. Ban Tuyên truyền và Hỗ trợ người tham gia

- Tuyên truyền, đăng tải các thông tin về các hoạt động, kết quả tổ chức, triển khai Phong trào thi đua của BHXH Việt Nam và các đơn vị thuộc và trực thuộc BHXH Việt Nam.

- Chủ động tuyên truyền, giới thiệu những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả của tập thể, viên chức, người lao động trong hệ thống BHXH Việt Nam trong thực hiện Phong trào thi đua.

3. Ban Tài chính - Kế toán

Bố trí kinh phí tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua từ nguồn kinh phí chi tổ chức và hoạt động BHXH, BHTN, BHYT giao hằng năm và các nguồn kinh phí khác theo quy định.

4. Ban Tổ chức cán bộ

- Chủ trì, đơn đốc, theo dõi kết quả triển khai các nội dung của Phong trào thi đua tại các đơn vị thuộc và trực thuộc BHXH Việt Nam.

- Tham mưu công tác kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số đơn vị trong kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức cán bộ hằng năm.

- Tham mưu thực hiện việc khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc BHXH Việt Nam; tổng hợp, thẩm định, tham mưu Giám đốc BHXH Việt Nam trình Bộ Tài chính xét khen thưởng theo thẩm quyền và trình cấp trên khen thưởng theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc BHXH Việt Nam tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Phong trào thi đua; định kỳ hằng năm tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn, đề nghị các đơn vị gửi về BHXH Việt Nam (*qua Ban Tổ chức cán bộ*) để tổng hợp, báo cáo Giám đốc BHXH Việt Nam xem xét, quyết định./.